TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ MỸ** TỈNH BÌNH ĐỊNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 19-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Truyền;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Tiến Dũng và bà Trần Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 726/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Thị T, sinh năm 1968, tại xã MT, huyện P M, tỉnh B Đ; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn DLT, thị trấn BD, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hoá (học vấn): Mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hvà bà Võ Thị C (chết); có chồng và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1994 và nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 29/11/2017 đến ngày 08/02/2018 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lĩnh; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

2. Đỗ Văn C1, sinh năm 1964, tại thị trấn BD, huyện PM, tỉnh BĐ; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn DLT, thị trấn BD, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ V (chết) và bà Phan Thị N (chết); có vợ và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1994 và nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Phạm Viết Q, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn AX 1, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ – vắng mặt.

+ Bà Hồ Thị Xuân L, sinh năm: 1969; nơi cư trú: T4, xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ. – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10-10-2017, bà Lê Thị T ký hợp đồng với Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Xổ số kiến thiết (viết tắt: Công ty TNHH XSKT) tỉnh BĐ làm đại lý tiêu thụ xé xổ số lô tô tỉnh BĐ. Hàng ngày T ghi vé số lô tô để chuyển cho Công ty TNHH XSKT tỉnh BĐ – Chi nhánh huyện PM để hưởng hoa hồng 12%. Ngoài ra, để có tiền chi tiêu trong gia đình, T cùng với chồng là Đỗ Văn C1 đứng ra đánh bạc bằng hình thức ghi bán lô đề rồi chuyển tịch ghi lô đề cho người khác để hưởng hoa hồng (còn gọi là tiền ghi lai) khoảng 10% từ số tiền các con bạc đánh bạc. Lúc 16 giờ 15 phút, ngày 28-11-2017 Đỗ Văn C1 đang đánh bạc bằng hình thức ghi số đề cho Phạm Viết Q, trong kỳ sổ số kiến thiết tại Công ty TNHH XSKT tỉnh ĐL thì bị Công an huyện PM, tỉnh BĐ phối hợp với Công an thị trấn BD bắt quả tang với tổng số tiền ghi lô đề cho 12 người chơi là 5.440.000 đồng. Trong quá trình điều tra, Lê Thị T và Đỗ Văn C1 khai nhận từ ngày 23-11-2017 đến ngày 27-11-2017 đã có 05 lần ghi bán lô đề rồi chuyển tịch ghi đề cho người khác để hưởng 10% tiền hoa hồng với số tiền là 2.470.000 đồng. Cụ thể:

Lần 1: Ngày 23-11-2017, Lê Thị T và Đỗ Văn C1 đã ghi bán lô đề cho khoảng 15 người chơi (không xác định là ai) trong kỳ xổ số kiến thiết tỉnh BĐ với tổng số tiền ghi bán lô đề là 6.737.000 đồng. Sau đó, bà Trâm chuyển tịch đề cho người khác để hưởng tiền hoa hồng 670.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết thì có 03 người (không xác định là ai) trúng thưởng trong kỳ xổ số với số tiền là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền T và C1 đánh bạc là 9.537.000 đồng;

Lần 2: Ngày 24-11-2017, Lê Thị T và Đỗ Văn C1 đã ghi bán lô đề cho khoảng 09 người chơi (không xác định là ai) trong kỳ xổ số kiến thiết tỉnh GL với tổng số tiền ghi bán lô đề là 4.115.000 đồng. Sau đó, bà T chuyển tịch đề cho người khác để hưởng tiền hoa hồng 410.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết thì có 01 người (không xác định là ai) trúng thưởng trong kỳ xổ số với số tiền là 4.900.000 đồng. Tổng số tiền T và C1 đánh bạc là 9.105.000 đồng;

Lần 3: Ngày 25-11-2017, Lê Thị T và Đỗ Văn C1 đã ghi bán lô đề cho khoảng 16 người chơi (không xác định là ai) trong kỳ xổ số kiến thiết Thành phố ĐN với tổng số tiền ghi bán lô đề là 4.475.000 đồng. Sau đó, bà T chuyển tịch đề cho người khác để hưởng tiền hoa hồng 440.000 đồng. Sau khi có kết

quả xổ số kiến thiết thì có 03 người (không xác định là ai) trúng thưởng trong kỳ xổ số với số tiền là 6.300.000 đồng. Tổng số tiền T và C1 đánh bạc là 10.775.000 đồng;

Lần 4: Ngày 26-11-2017, Lê Thị T và Đỗ Văn C1 đã ghi bán lô đề cho khoảng 25 người chơi (không xác định là ai) trong kỳ xổ số kiến thiết tỉnh KT với tổng số tiền ghi bán lô đề là 4.065.000 đồng. Sau đó, bà T chuyển tịch đề cho người khác để hưởng tiền hoa hồng 400.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết thì có 02 người (không xác định là ai) trúng thưởng trong kỳ xổ số với số tiền là 4.200.000 đồng. Tổng số tiền T và C1 đánh bạc là 8.265.000 đồng;

Lần 5: Ngày 27-11-2017, Lê Thị T và Đỗ Văn C1 đã ghi bán lô đề cho khoảng 17 người chơi (không xác định là ai) trong kỳ xổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên với tổng số tiền ghi bán lô đề là 5.595.000 đồng. Sau đó, bà T chuyển tịch đề cho người khác để hưởng tiền hoa hồng 550.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết thì có 06 người (không xác định là ai) trúng thưởng trong kỳ xổ số với số tiền là 12.600.000 đồng. Tổng số tiền T và C1 đánh bạc là 18.195.000 đồng;

Vật chứng thu giữ gồm: Tiền Việt Nam đồng 214.000 đồng; 01 máy tính cầm tay hiệu CASINO; 01 điện thoại di động hiệu CONNSPEED M2730 màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu CONNSPEED M2730 màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu MBELL màu đỏ; 01 quyển vở học sinh bìa màu vàng xanh, có chữ "Hoa Xuân" gồm nhiều tờ giấy có ghi lô đề, mỗi trang đều có chữ ký của ông Đỗ Văn C1; 02 quyển sổ tay có dòng chữ "Mã đáo thành công", bìa màu xanh trắng, bên trong gồm nhiều trang có ghi lô đề, mỗi trang đầu có chữ ký của bà Lê Thị T.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 06-3-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố các bị cáo Lê Thị T, Đỗ Văn C1 về tội Đánh bạc theo điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Lê Thị T từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; xử phạt Đỗ Văn C1 từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Thị T số tiền 3.000.000 đồng.

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính 2.470.000 đồng; tịch thu sung công quỹ: Tiền Việt Nam đồng là 214.000 đồng; 01 máy tính cầm tay hiệu CASINO; 01 điện thoại di động hiệu CONNSPEED M2730 màu trắng; 01

điện thoại di động hiệu CONNSPEED M2730 màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu MBELL màu đỏ.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Thị T, Đỗ Văn C1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên; các bị cáo T, C1 trình bày trước khi ký hợp đồng làm đại lý tiêu thụ vé số lô tô thì vợ chồng bị cáo sinh sống bằng nhề nông, mua bán nhỏ và chạy xe thồ và trong thời gian từ ngày 23-11-2017 đến ngày bị bắt (ngày 28/11/2017) các bị cáo có sử dụng số tiền thu lợi bất chính để chi tiêu trong cuộc sống hàng ngày, nhưng số tiền này không phải làm nguồn sống chính của bản thân; mà các bị cáo còn có thu nhập trong nghề làm nông nghiệp và khoản tiền hoa hồng của Công ty TNHH XSKT tỉnh BĐ chi trả; không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10-10-2017, bị cáo Lê Thị T ký hợp đồng với Công ty TNHH XSKT tỉnh Bình Định làm đại lý tiêu thụ xé xổ số lô tô tỉnh Bình Định. Nhưng do hám lời và để thu lợi bất chính, nên từ ngày 23-11-2017 đến ngày 28-11-2017 các bị cáo Lê Thị T và Đỗ Văn C1 đã 06 lần thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi lô đề. Trên cơ sở tiền chơi lô đề và tiền trúng thưởng xác định số tiền đánh bạc trong từng lần như sau:

- Ngày 23-11-2017, Lê Thị T và Đỗ Văn C1 đánh bạc với số tiền 9.537.000 đồng (số tiền ghi bán lô đề là 6.737.000 đồng và số tiền trúng thưởng là 2.800.000 đồng), thu lợi bất chính số tiền 670.000 đồng;

- Ngày 24-11-2017, Lê Thị T và Đỗ Văn C1 đánh bạc với số tiền là 9.105.000 đồng (số tiền ghi bán lô đề là 4.115.000 đồng và số tiền trúng thưởng là 4.900.000 đồng), thu lợi bất chính số tiền 410.000 đồng;

- Ngày 25-11-2017, Lê Thị T và Đỗ Văn C1 đánh bạc với số tiền là 10.775.000 đồng (số tiền ghi bán lô đề là 4.475.000 đồng và số tiền trúng thưởng là 6.300.000 đồng), thu lợi bất chính số tiền 440.000 đồng;

- Ngày 26-11-2017, Lê Thị T và Đỗ Văn C1 đánh bạc với số tiền là

8.265.000 đồng (số tiền ghi bán lô đề là 4.065.000 đồng và số tiền trúng thưởng là 4.200.000 đồng), thu lợi bất chính số tiền 400.000 đồng;

- Ngày 27-11-2017, Lê Thị T và Đỗ Văn C1 đánh bạc với số tiền là 18.195.000 đồng (số tiền ghi bán lô đề là 5.595.000 đồng và số tiền trúng thưởng là 12.600.000 đồng), thu lợi bất chính số tiền 550.000 đồng;

- Ngày 28-11-2017, Lê Thị T và Đỗ Văn C1 đánh bạc với số tiền là 5.440.000 đồng.

Như vậy, tổng cộng số tiền các bị cáo T và C1 đánh bạc 06 lần là 61.227.000 đồng thu lợi bất chính 2.470.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Cả hai bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ chơi lô đề là một hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm, nhưng vì hám lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Thị T, Đỗ Văn C1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, cùng các tài liệu chứng cứ khác và căn cứ vào hướng dẫn Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22-10-2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì ngoài số tiền các bị cáo thu lợi bất chính trong việc ghi lô đề để chi phí trong cuộc sống; thì trong thời gian từ ngày 23-11-2017 đến ngày 28-11-2017 các bị cáo còn được nhận tiền hoa hồng làm đại lý cho Công ty TNHH XSKT tỉnh Bình Định và các bị cáo còn sinh sống bằng nghề nông nghiệp. Do đó, hành vi của các bị cáo T, C1 bị Viện kiểm sát truy tố về tội Đánh bạc theo khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ chấp nhận; nhưng truy tố các bị cáo phạm tội có tính chất chuyên nghiệp theo điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm là không đúng với quy định pháp luật, nên không được chấp nhận.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây nên một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, cướp…. Do đó, cần lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của từng bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo và đồng thời để đấu tranh răng đe, phòng ngừa chung cho những kẻ có hành vi tương tự.

Trong vụ án này, hai bị cáo là vợ chồng, cùng thực hiện tội phạm nhưng thuộc đồng phạm giản đơn, không mang tính chất có tổ chức.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Từ ngày 23-11-2017 đến ngày 28-11-2017, các bị cáo đã 06 lần thực hiện hành vi đánh bạc, trong đó cả 06 lần đánh bạc có số tiền trên 5.000.000 đồng. Do đó, các bị cáo phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm

2009.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năng hối cải; các bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính; các bị cáo tự thú; các bị cáo là vợ chồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xét các bị cáo là người có nhân thân tốt; trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự; luôn chấp hành tốt các chính sách của Đảng và Nhà nước tại địa phương; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Nên chưa cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội mà giao về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị T số tiền 3.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Các bị cáo 06 lần đánh bạc thu lợi bất chính số tiền 2.470.000 đồng, nên buộc các bị cáo T, C1 nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.470.000 đồng mà các bị cáo đã nộp theo biên lai thu số 04786 ngày 26-3-2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định để đảm bảo công tác thi hành án.

01 máy tính cầm tay hiệu CASINO; 01 điện thoại di động hiệu CONNSPEED M2730 màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu CONNSPEED M2730 màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu MBELL màu đỏ. Đây là những công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để phạm tội, nên tịch thu sung quỹ theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Số tiền Việt Nam đồng 214.000 đồng do các bị cáo phạm tội mà có, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Thị T, Đỗ Văn C1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thị T, Đỗ Văn C1 phạm tội "Đánh bạc".

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Lê Thị T 18 *(mười tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 *(ba mươi sáu)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19-4-2018); Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị T số tiền 3.000.000 đồng *(Bằng chữ: Ba triệu đồng)*.

Giao bị cáo Lê Thị T về cho chính quyền địa phương nơi cư trú là UBND thị trấn BD, huyện PM, tỉnh BĐ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lê Thị T thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C1 12 *(mười hai)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 *(hai mươi bốn)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19-4-2018).

Giao bị cáo Đỗ Văn C1 về cho chính quyền địa phương nơi cư trú là UBND thị trấn BD, huyện PM, tỉnh BĐ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đỗ Văn C1 thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc các bị cáo Lê Thị T, Đỗ Văn C1 nộp số tiền thu lợi bất chính vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.470.000 đồng *(số tiền bằng chữ: Hai triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng)*. Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.470.000 đồng mà bị cáo Cang đã nộp theo biên lai thu số 04786 ngày 26-3-2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định để đảm bảo công tác thi hành án.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 214.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm mười bốn nghìn đồng)*; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 máy tính cầm tay hiệu CASINO, 01 điện thoại di động hiệu CONNSPEED M2730 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu CONNSPEED M2730 màu đỏ, 01 điện thoại di động hiệu MBELL màu đỏ. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2018 giữa Công an huyện Phù Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Thị T, Đỗ Văn C1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Bằng chữ:Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND H. Phù Mỹ
- Công an H.Phù Mỹ
- Bị cáo
- Bị hại
- THADS H.Phù Mỹ
- Lưu VP- HSVA
- THA phạt tù

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Truyền